

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66/NQ-HĐND

Nha Trang, ngày 06 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
thông qua đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KHÓA XII - KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*
Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 06 năm 2009;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;
Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/09/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về việc quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;
Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;
Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;
Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 26/01/2022 của Bộ Chính trị về Xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
Căn cứ Quyết định 185/2009/QĐ-TTg ngày 22/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc Công nhận Thành phố Nha Trang là đô thị loại I trực thuộc Tỉnh;
Căn cứ Quyết định 1396/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 25/09/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha

Trang đến năm 2040;

Căn cứ Thông báo số 589-TB/TU, ngày 15/7/2022 Kết luận hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố cho ý kiến vào Đồ án Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040;

Xét Tờ trình số 4590/TTr-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố, Báo cáo thẩm tra số 137/BC - HĐND ngày 05/7/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040 với các nội dung chính sau:

I. Tên đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040.

II. Nội dung chính của đồ án điều chỉnh quy hoạch

1. Phạm vi ranh giới lập quy hoạch

1.1 Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch

Phạm vi nghiên cứu bao gồm toàn bộ địa giới hành chính thành phố Nha Trang hiện nay và một phần diện tích 04 xã/thị trấn (các xã Diên An, Diên Toàn, Suối Hiệp và thị trấn Diên Khánh) của huyện Diên Khánh, được giới hạn như sau:

- Phía Bắc: giáp huyện Ninh Hòa;
- Phía Đông: giáp biển Đông;
- Phía Tây: giáp Quốc lộ 1 cải tuyến - đoạn qua huyện Diên Khánh;
- Phía Nam: giáp huyện Cam Lâm.

1.2 Quy mô lập điều chỉnh quy hoạch

Tổng diện tích nghiên cứu: khoảng 27.802 ha, bao gồm:

- Diện tích tự nhiên thành phố Nha Trang: 25.422,5 ha, khoảng 1.500 ha diện tích bảo tồn sinh cảnh, sinh thái ngập mặn và phát triển đô thị, dịch vụ trên mặt biển.

- Diện tích huyện Diên Khánh: 880ha

Quy mô dân số dự báo đến năm 2040: khoảng 780.000 người.

2. Tính chất khu vực lập quy hoạch

- Là đô thị du lịch biển quốc gia và quốc tế;
- Là trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật của tỉnh Khánh Hòa;
- Là trung tâm kinh tế, khoa học kỹ thuật, giáo dục đào tạo và y tế của vùng Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên;
- Là trung tâm du lịch, thương mại – tài chính, dịch vụ hàng hải của vùng Nam Trung Bộ và cả nước;
- Có vai trò và vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường biển.

3. Tầm nhìn – Mục tiêu phát triển thành phố Nha Trang

Đóng góp tích cực vào việc hiện thực hóa tầm nhìn phát triển chung của tỉnh Khánh Hòa: “**trở thành một tiêu chuẩn mới về chất lượng sống, làm việc và du lịch**”; Nha Trang là một đô thị Xanh, Sạch và Phát triển bền vững, có dịch vụ đa dạng, du lịch đẳng cấp gắn với những giá trị cảnh quan thiên nhiên và văn hóa đặc sắc; Là một trung tâm du lịch sự kiện tầm cỡ quốc gia và quốc tế, trung tâm chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng áp dụng công nghệ cao tầm cỡ quốc tế; Là một trung tâm nghiên cứu sáng tạo gắn với môi trường sống thân thiện, trong lành, giàu giá trị văn hóa, nhân văn của cả nước và khu vực.

4. Các chiến lược phát triển

4.1 Chiến lược bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản thiên nhiên

- Bảo tồn và phát huy giá trị di sản cảnh quan tự nhiên của Vịnh Nha Trang;
- Bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan sinh thái núi, phát huy được giá trị đặc sắc của đô thị tựa núi, hướng biển;
- Xử lý nước thải và bảo vệ chất lượng môi trường nước sông, nước biển. Hạn chế kè cứng, đơn thuần kỹ thuật các dòng sông - Tối đa hóa khả năng sử dụng kết hợp kè với không gian công viên, quảng trường công cộng và được gắn với các không gian dịch vụ đô thị ven sông, ven biển.

4.2 Chiến lược phát triển Văn hóa - xã hội

- Phát triển cấu trúc đô thị phù hợp với điều kiện văn hóa - xã hội - nhân văn.
- Nhận diện, nâng cấp và phát huy giá trị của các cấu trúc đô thị hiện trạng, khuyến khích phát triển dịch vụ du lịch sinh thái, cộng đồng. Phát huy

các giá trị văn hóa, lịch sử, nhân văn rất có giá trị và rất có bản sắc của đô thị.

- Tạo cơ hội phát triển công bằng cho mọi tầng lớp dân cư: hài hòa lợi ích của người dân và các dự án đầu tư phát triển trong khu vực. Khi triển khai các dự án đầu tư cần tạo điều kiện để người dân có thể tiếp tục chủ động duy trì sinh kế, ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Tạo môi trường sống giàu tính nhân văn, kết hợp những giá trị mới của thời đại với những giá trị truyền thống tốt đẹp của Thành phố Nha Trang và của Tỉnh Khánh Hòa.

4.3 Chiến lược phát triển du lịch - ngành kinh tế chính của thành phố

- Tiếp tục phát huy tiềm năng và nâng cao vị thế, chất lượng phát triển du lịch, dịch vụ; Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch:

- Tiếp tục phát huy giá trị dải đô thị trung tâm ven biển;

- Phát triển đô thị du lịch dọc sông Cái;

- Phát triển đô thị sáng tạo thu hút kinh tế tri thức trong toàn Thành phố, với trọng điểm là khu đô thị mới tại Diên An, Diên Toàn và Vĩnh Hòa;

- Phát triển du lịch gắn với các khu đô thị, khai thác các hệ sinh thái đặc thù, như: bùn - nước khoáng nóng, biển, đầm, núi,...;

- Phát triển du lịch chất lượng cao, du lịch chăm sóc sức khỏe;

- Mở rộng bãi tắm và công viên ven biển, ven sông, đan xen hợp lý với các dịch vụ phục vụ cộng đồng, các không gian đô thị, để tăng giá trị, tần suất và hiệu quả sử dụng công viên;

- Xây dựng các khu công viên sinh thái, công viên chuyên đề trên biển, trên núi, tại vùng đồng trũng,...;

- Bổ sung và phát huy giá trị du lịch đô thị gắn với các không gian sống thân thiện, không gian giao lưu công cộng, di sản, văn hóa và dịch vụ; Nâng cao chất lượng môi trường sống, dịch vụ và cảnh quan trong khu đô thị trung tâm và các khu đô thị hiện hữu;

- Xây dựng cảng du lịch quốc tế có khả năng đón du thuyền quốc tế lớn, đồng thời đáp ứng nhu cầu sử dụng của các loại phương tiện giao thông thủy khác. Mở rộng, bổ sung các cảng du lịch cộng đồng, bến thủy nội địa, bến du thuyền tại: khu vực cửa sông Quán Trường (Cửa Bé - giáp núi Hòn Ró), khu vực biển Vĩnh Hòa, Vĩnh Lương; trên các đảo; khu vực chân đèo Cù Hin; khu vực phía Nam cầu Trần Phú; khu vực đồng trũng phía Nam đường Phong Châu; dọc theo các sông và tại các khu vực có tiềm năng và có nhu cầu khác, dọc theo ven biển, ven sông và không gây ảnh hưởng đến các khu chức năng trên bờ;

- Phát triển giao thông công cộng hiện đại và thân thiện với người dân và du khách; phát triển hệ thống đường dạo, đường đi bộ và đường đi xe đạp nhằm tăng cường khả năng kết nối, khuyến khích người dân tham gia giao thông công cộng.

4.4 Chiến lược đa dạng hóa hoạt động kinh tế, phát triển kinh tế bền vững

- Chú trọng phát triển kinh tế tri thức, đồng thời phát huy hơn nữa vai trò là trung tâm nghiên cứu khoa học và giáo dục chuyên nghiệp cấp vùng của thành phố Nha Trang.

- Tạo điều kiện để lồng ghép các hoạt động kinh tế trong các khu đô thị, thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ thương mại, tài chính, dịch vụ tại các khu trung tâm đô thị, với trọng tâm là khu đô thị thương mại – tài chính được phát triển tại khu vực sân bay Nha Trang cũ.

- Duy trì không gian cộng đồng và cấu trúc không gian đặc trưng của các làng nghề truyền thống (*ngành nghề có thể điều chỉnh phù hợp với thị trường và nhu cầu của người lao động*), phát triển kết hợp với dịch vụ du lịch.

- Phát triển công nghiệp với quy mô phù hợp ở các vị trí như: Đắc Lộc, dọc đường nối từ Đồng Bò đi Trảng É, Diên Toàn...; Ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ cao gắn với đào tạo, nghiên cứu; Xây dựng các cơ chế để tạo không gian cho “**vườn ươm doanh nghiệp**”.

4.5 Chiến lược phát triển thành phố thông minh

- Xây dựng chính quyền điện tử; Áp dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quản lý đô thị và không gian lãnh thổ.

- Xây dựng hệ thống điều hành giao thông và hạ tầng thông minh; Chú trọng giao thông công cộng, giao thông xe đạp; Hạn chế ô tô cá nhân trong khu trung tâm; Xây dựng hệ thống hạ tầng ngầm hiện đại.

- Tạo dựng môi trường phát triển đô thị sáng tạo, thông minh trong toàn Thành phố; Kêu gọi tư duy sáng tạo, tích cực, đóng góp, quan tâm và chia sẻ ở mỗi người dân, mỗi tổ chức;

- Quy định bắt buộc áp dụng tiêu chuẩn công trình xanh, tiết kiệm năng lượng trong xây dựng và cải tạo công trình.

5. Định hướng phát triển không gian tổng thể

- Nâng cao chất lượng và giá trị các không gian đô thị hiện có; Phát triển mở rộng không gian xây dựng đô thị về phía Bắc, Tây Bắc, phía Tây, phía Nam và phía Đông ra biển - khu vực Vĩnh Lương, Phước Đồng và trên các đảo, nhưng phải đảm bảo yếu tố bảo tồn tôn tạo và phát huy được các giá trị

cảnh quan đặc trưng.

- Xây dựng và tổ chức hệ thống hạ tầng xanh, không gian mở, bao gồm hệ thống mặt nước biển, sông, hồ, đầm gắn với hệ thống công viên, quảng trường công cộng ven biển, ven sông, trên vùng núi (*các điểm ngắm cảnh, đường dã ngoại, lâm viên...*), trong vùng đồng trũng, trong các khu đô thị... làm trung tâm, làm khung định dạng, tạo bản sắc và nâng cao giá trị cho không gian xây dựng, thúc đẩy, đồng thời kiểm soát các không gian phát triển đô thị và du lịch. Tổ chức các khu trung tâm đô thị gắn với các không gian mở công cộng trong lòng thành phố. Các không gian mở công cộng chính đồng thời được tổ chức là các không gian điểm nhấn cảnh quan quan trọng để phục vụ người dân Thành phố và thu hút du khách. Mở rộng công viên, bổ sung dịch vụ gắn với công viên, dịch vụ tắm biển; Cải tạo bãi tắm. Chỉ tiêu đất cây xanh - công viên công cộng và TDTT đô thị đạt 16m²/người. Xây dựng kè ven sông tại các vị trí có nguy cơ sạt lở với thiết kế kè kết hợp với không gian vui chơi giải trí, đan xen và kết nối trực tiếp với các dãy phố đô thị để cung cấp dịch vụ cho hoạt động công cộng ven sông.

- Tổ chức không gian đô thị phù hợp với quy luật kinh tế, trong đó, các quỹ đất có giá trị cao được sử dụng với hệ số sử dụng đất cao hơn (*tạo sản phẩm du lịch có bản sắc nhờ gắn với cảnh quan đặc trưng, có cơ hội tiếp cận sử dụng cho nhiều người, giúp hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh*); hoặc được sử dụng với hệ số sử dụng đất thấp, nhưng tạo ra sản phẩm rất cao cấp (*tại các khu vực tương đối biệt lập*).

- Tổ chức đô thị đa trung tâm, với trung tâm chính là dải đô thị ven biển và các khu trung tâm khác tại: khu vực sân bay Nha Trang cũ, dọc sông Cái, tại khu vực đô thị sinh thái Đồng Trũng phía Nam đường Phong Châu, dọc đường Võ Nguyên Giáp và các trục chính đô thị, trên đảo Hòn Tre, dọc các dòng sông khác trong Thành phố và xung quanh các công viên trong mỗi khu đô thị. Trọng tâm của các khu trung tâm đô thị là các công trình/cụm công trình điểm nhấn cao tầng, để bổ sung và nhấn mạnh ấn tượng đô thị, làm gia tăng giá trị cảnh quan và du lịch của đô thị, gia tăng hiệu quả sử dụng đất đô thị.

- Phát triển các khu dịch vụ, du lịch sinh thái núi và tiếp tục triển khai các khu đô thị du lịch sinh thái núi đã được hoạch định trước đây, để khai thác các giá trị cảnh quan đặc sắc của thành phố. Trong các giai đoạn quy hoạch tiếp theo và khi triển khai dự án đầu tư, cần thực hiện khảo sát địa chất chi tiết, kết hợp nghiên cứu trong điều kiện có mưa cực đoạn, để có các biện pháp phòng ngừa và loại trừ nguy cơ sạt lở đất trong toàn lưu vực thoát nước có liên quan. Không xây dựng công trình ở những khu vực có nguy cơ sạt lở. Đối với các khu vực không có nguy cơ sạt lở, chỉ quy hoạch đất thương mại, dịch vụ đối với các dự án mới, theo hướng thân thiện với môi trường, hài hoà với thiên

nhiên và bảo đảm mật độ xây dựng tối đa không quá 10%. Các dự án đã và đang triển khai xây dựng được tiếp tục thực hiện theo các nội dung đã được xác định. Đối với các dự án đã lựa chọn, chấp thuận nhà đầu tư nhưng chưa triển khai xây dựng thì khuyến khích, vận động chủ đầu tư giảm mật độ xây dựng để đảm bảo hài hoà với không gian, cảnh quan thiên nhiên trong khu vực.

- Đối với các khu vực phát triển đô thị và các khu chức năng, ưu tiên tái định cư tại chỗ hoặc quy hoạch tái định cư tại những vị trí phù hợp, đảm bảo chất lượng môi trường sống, đảm bảo khả năng tiếp cận với các dịch vụ đô thị, có cơ hội phát triển kinh tế dịch vụ, nâng cao chất lượng cuộc sống cho các hộ dân bị giải toả.

- Hạn chế xây dựng các khu đô thị khép kín. Chỉ cho phép tổ chức các cụm công trình có hàng rào bảo vệ riêng với kích thước mỗi chiều của khu đất không quá 300m và tổng diện tích khu đất không quá 4ha.

- Quy hoạch sử dụng đất đa chức năng hợp lý trong các khu trung tâm và trong các khu đô thị khác, nâng cao tính linh hoạt, năng động, khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo điều kiện để phát triển kinh tế đô thị, đặc biệt là dịch vụ, du lịch, giáo dục chuyên nghiệp, kinh tế tri thức. Quy định nâng cao hệ số sử dụng đất và cho phép nâng tầng cao xây dựng để làm tăng hiệu quả sử dụng của các khu đô thị mới đã hoàn thiện hạ tầng nhưng có tỷ lệ đưa vào sử dụng thấp.

- Chú trọng cải tạo, nâng cấp các khu đô thị hiện hữu. Hạn chế đền bù giải toả; tăng cường tái định cư tại chỗ. Chú trọng tái phát triển theo nguyên tắc thị trường, đảm bảo quyền lợi và cơ hội được hưởng lợi từ sự phát triển cho người dân.

- Phát triển các khu công viên chuyên đề gắn với các giá trị sinh thái tại các khu vực: rừng ngập mặn phía Nam đường Phong Châu, trên núi Hòn Ró, trên núi Chín Khúc, trên núi Cô Tiên, trên biển Vĩnh Hòa, trên biển Vĩnh Lương và trên vùng núi phía Tây Quốc lộ 1A thuộc xã Vĩnh Lương, Vĩnh Phương. Các công viên chuyên đề, mặc dù được thuê đất như đất dịch vụ, nhưng ít nhất 30% diện tích mỗi công viên chuyên đề, ở những vị trí thuận lợi tiếp cận, được tổ chức giống như công viên công cộng - không có hàng rào, nơi mọi người dân và du khách đều có thể tiếp cận và người dân và du khách chỉ phải trả phí khi sử dụng các hoạt động giải trí có thu phí trong các công viên này.

- Trong các khu đất xây dựng các khu chức năng đô thị, có thể xây dựng ngầm, đồng thời áp dụng quy định tại Quy chuẩn XĐVN, diện tích sử dụng dưới tầng hầm cho các chức năng ngoài chức năng hạ tầng và bãi đỗ xe thì cũng được tính vào hệ số sử dụng đất; Khu vực đỗ xe nổi và tầng kỹ thuật

trong tòa nhà không tính vào hệ số sử dụng đất. Không gian xây dựng ngầm đi dưới quỹ đất công, kết nối các chức năng sử dụng đất tư nhân thì được quản lý như công trình dịch vụ được xã hội hóa. Các không gian xây dựng ngầm phải tuân thủ nghiêm ngặt tuyệt đối các quy định về an toàn theo các quy chuẩn hiện hành. Nếu có thể tổ chức các chức năng trên mặt đất thì nên hạn chế xây dựng ngầm, để phòng tránh những tác động bất lợi của thiên tai, sự cố trong sử dụng.

- Duy trì và bổ sung quỹ đất sản xuất công nghiệp, kho tàng tại: Đắc Lộc, Trảng É với tổng diện tích khoảng 215 ha. Quy hoạch tối thiểu là 40ha đất sản xuất công nghệ cao, trong khu đô thị công nghệ cao Diên Toàn. Quy hoạch khu vực hạ tầng kỹ thuật và kho tàng, bến bãi với quy mô 215ha, tại phía Tây Quốc lộ 1A – thuộc xã Vĩnh Lương.

- Bổ sung và hoàn thiện mạng lưới đường bộ, mạng lưới giao thông đa phương tiện, đáp ứng nhu cầu phát triển của toàn Thành phố và đặc thù từng khu vực. Giao thông công cộng hiện đại và thân thiện, thuận lợi. Mạng lưới đường đi xe đạp an toàn, thuận lợi, gắn với cảnh quan đa dạng và các tuyến phố sinh động. Kết nối đường Võ Nguyên Giáp với đường trục chính sân bay Nha Trang với bề rộng lộ giới đường 60m, qua đó, kết nối Diên Khánh và khu vực Tây Nha Trang với khu đô thị trung tâm thương mại - tài chính tại sân bay cũ và kết nối với quảng trường Đại Dương và khu vực ven biển. Phát triển cảng du lịch quốc tế; Tổ chức mạng lưới bến du thuyền, bến thủy nội địa, cảng du lịch cộng đồng gắn với các khu chức năng ven biển, ven sông, trên đảo, phát huy mạnh mẽ tính chất đô thị du lịch biển - đảo.

- Hạ ngầm đường điện cao thế để tổ chức mạng lưới đi xe đạp, lồng ghép với không gian cây xanh cảnh quan và các khu dịch vụ đô thị.

- Trong định hướng phát triển toàn tỉnh Khánh Hòa thành thành phố trực thuộc Trung ương, thành phố Nha Trang được định hướng duy trì là thành phố trong thành phố Khánh Hòa.

- Hệ thống các trung tâm chuyên ngành:

+ Một số công trình trụ sở cơ quan của Thành phố, Tỉnh có thể di chuyển, quy hoạch mới ra các khu đô thị mới như khu đô thị phía Nam đường Phong Châu (khoảng 10ha), khu đô thị mới tại Vĩnh Phương (khoảng 10ha). Cần xem xét nâng cao hệ số sử dụng đất của các khu đất hành chính để giảm quy mô diện tích đất.

+ Khu trung tâm văn hóa - sự kiện - dịch vụ - hội chợ đa năng và bảo tàng tích hợp vào quảng trường Đại Dương; trung tâm văn hóa sự kiện và tại khu đô thị phía Nam đường Phong Châu và trong các khu đô thị khác, đáp ứng nhu cầu thực tế; Xây dựng mới khu trung tâm TDTT tại Phước Đồng, lồng

ghép hợp lý với các chức năng đô thị trong khu vực.

+ Bổ sung khoảng 22ha đất trung tâm y tế tại các xã Vĩnh Ngọc, Diên An. Quy hoạch khoảng 16,5 ha đất dịch vụ y tế tại xã Vĩnh Lương, hình thành trung tâm dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng.

+ Ngoài 121ha đất giáo dục chuyên nghiệp, dạy nghề hiện trạng hoặc đã có dự án, bổ sung tối thiểu 20ha đất giáo dục chuyên nghiệp và nghiên cứu tại khu đô thị sáng tạo công nghệ cao - vườn ươm doanh nghiệp ở khu vực Tây Nha Trang và tối thiểu 5ha tại khu đô thị phía Tây Bắc hồ Vĩnh Hòa.

+ Bổ sung thêm một số trường THPT tại các xã Vĩnh Trung, Phước Đồng, Vĩnh Phương (tổng quy mô khoảng 9 ha đất).

+ Ngoài các cơ sở đã được xác định như trên, tùy theo nhu cầu thực tế và để đảm bảo các quy chuẩn liên quan, có thể hoặc cần bố trí thêm các cơ sở dịch vụ như: giáo dục chuyên nghiệp, y tế, văn hóa, TDTT... vào các quỹ đất đô thị hỗn hợp, hướng tới mục tiêu phát triển Nha Trang thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục đào tạo, y tế của cả vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ.

6. Định hướng phát triển và điều chỉnh quy hoạch đối với các phân khu vực đô thị

+ Không gian quy hoạch phát triển thành phố được hướng dẫn và kiểm soát phát triển theo 16 phân khu, phù hợp với đặc điểm hiện trạng và tiềm năng phát triển của từng phân khu, để mỗi khu vực có thể phát triển một cách năng động, hiệu quả và có bản sắc về kinh tế - xã hội - cảnh quan:

- + Khu 1 - Khu trung tâm ven biển và phía Nam sông Cái;
- + Khu 2 - Khu vực sân bay cũ và vùng phụ cận;
- + Khu 3 - Khu vực Phước Long, Vĩnh Trường, Vĩnh Nguyên;
- + Khu 4 - Khu vực phía Tây đường Lê Hồng Phong;
- + Khu 5 - Khu đô thị ven biển, phía Đông đường sắt - từ Bắc sông Cái đến Mũi Kê Gà;
- + Khu 6 - Khu vực từ phía Nam Núi Cô Tiên đến phía Bắc Núi Hòn Ngang;
- + Khu 7 (khu 7.1 và khu 7.2) - Khu vực đô thị phía Bắc sông Cái và khu vực Hòn Nghê;
- + Khu 8 (khu 8.1 và khu 8.2) - Khu vực đô thị phía Tây Nha Trang;
- + Khu 9 - Khu vực đồng trũng phía Nam đường Phong Châu và khu vực núi phía Tây sông Tắc;
- + Khu 10 - Khu vực Phước Đồng - Hòn Rớ - phía Bắc núi Cù Hin;

- + Khu 11 - Khu vực Đồng Bò - Trảng É;
- + Khu 12 - Khu vực phía Tây Bắc Quốc lộ 1 - thuộc xã Vĩnh Phương;
- + Khu 13 - Khu vực xã Vĩnh Lương - phía Bắc núi Hòn Ngang;
- + Khu 14 - Khu vực vịnh Nha Trang;

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND thành phố:

Kiến nghị UBND tỉnh, Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa rà soát các nội dung: Xem xét điều chỉnh hướng tuyến đường nối từ cầu An Viên ra đường Nguyễn Tất Thành qua núi Hòn Rớ, đề nghị cập nhật hướng tuyến theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2012 (không cập nhật hướng tuyến theo đề nghị của tư vấn); nghiên cứu thận trọng việc quy hoạch quỹ đất xây dựng phát triển đô thị trên các khu vực đồi núi có địa hình dốc cao vì có nguy cơ sạt lở, rất nguy hiểm. Không thể hiện chi tiết các nội dung thuộc nhiệm vụ của đồ án Quy hoạch phân khu, Quy hoạch chi tiết; cần nghiên cứu quy hoạch tăng thêm quỹ đất thương mại dịch vụ để đảm bảo khả năng sinh lợi, phục vụ phát triển kinh tế xã hội lâu dài. Không hợp thức hóa các dự án sai phạm, các sai phạm trong việc phân lô đất nền, xây dựng trái phép theo tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.

Phối hợp Sở Xây dựng hoàn chỉnh đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040 trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét và phê duyệt.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 06/7/2022./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- TT HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- TT Thành ủy, UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- UBND xã, phường;
- Trung tâm Công báo Khánh Hòa;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Sinh